

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Than Uyên, ngày 03 tháng 02 năm 2025

Số: 22/2025/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2024/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T - Sinh năm: 2004.

Địa chỉ: bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Phan Quốc K - Sinh năm: 2000.

Địa chỉ: bản M, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị T và anh Phan Quốc K.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hoàng Thị T và anh Phan Quốc K đều thuận tình ly hôn.

- **Về quan hệ con chung:** Chị Hoàng Thị T và anh Phan Quốc K có 01 con chung là cháu Phan Đình V, sinh ngày 25/8/2023, chị T và anh K thỏa thuận như sau:

Giao cho chị Hoàng Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cháu Phan Đình V, sinh ngày 25/8/2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Hoàng Thị T và anh Phan Quốc K tự thỏa thuận với nhau nên không cần Tòa án xem xét giải quyết.

Anh Phan Quốc K có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con chung được sống chung với người trực tiếp nuôi con là chị Hoàng Thị T theo quyết định của Tòa án. Chị Hoàng Thị T có quyền yêu cầu anh Phan Quốc K cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn anh Phan Quốc K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ chung:** Chị Hoàng Thị T và anh Phan Quốc K xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Hoàng Thị T và anh Phan Quốc K mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, chị T tự nguyện nộp thay số tiền án phí mà anh K phải nộp là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Tổng cộng chị T phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001244 ngày 25/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí, chị Hoàng Thị T được trả lại số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng